TÒA ÁN NHÂN DÂN **Thành phố H** **TỈNH TTH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 627/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 189/2023/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023, giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Diễm Th, sinh năm 1987.

Hộ khẩu thường trú: 307 Chi Lăng, phường GH, Thành phố H, tỉnh TTH; chỗ ở hiện nay: 14/48 Phùng Khắc Khoan, phường GH, Thành phố H, tỉnh TTH

- ***Bị đơn:*** Anh Hồng Kim Tuấn, sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 307 Chi Lăng, phường GH, Thành phố H, tỉnh TTH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Diễm Th và anh Hồng Kim T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị Diễm Th và anh Hồng Kim T sinh được 03 con chung tên là Hồng Nguyễn Tường U, sinh ngày 05/8/2006; Hồng Trường V, sinh ngày 25/5/2012 và Hồng Nguyễn Khánh A, sinh ngày 16/5/2019. Hiện nay, cháu U đang ở với chị Th; cháu V và cháu A đang ở với anh T.

Nay ly hôn, hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận về con chung như sau:

Giao cháu Hồng Nguyễn Tường U, sinh ngày 05/8/2006 cho chị Nguyễn Thị Diễm Th trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Giao 02 cháu Hồng Trường V, sinh ngày 25/5/2012 và Hồng Nguyễn Khánh A, sinh ngày 16/5/2019 cho anh Hồng Kim T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); không ai cấp dưỡng nuôi con đối với người con mình không trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th, anh T cùng công nhận không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí ly hôn là 150.000 đồng, chị Nguyễn Thị Diễm Th phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn và anh Hồng Kim T phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn. Chị Nguyễn Thị Diễm Th và anh Hồng Kim T tự nguyện thỏa thuận chị Th chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, nên hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Diễm Th số tiền chênh lệch án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, căn cứ biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005653 ngày 13/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố H, tỉnh TTH.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TTH;
- VKSND Thành phố H;
- CC THADS Thành phố H;
- UBND P. GH, Thành phố H;
(ĐKKH số 44, ngày 24/6/2008)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán.

THẨM PHÁN

Trần Thị Huê